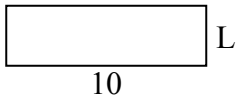




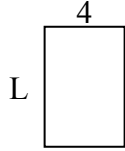
Xác định giá trị của 'L'. Độ dài tính bằng cm (không theo tỉ lệ).

Câu trả lời

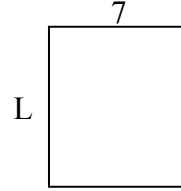
1) chu vi = 26



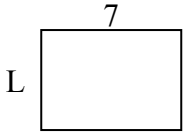
2) chu vi = 20



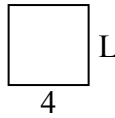
3) chu vi = 30



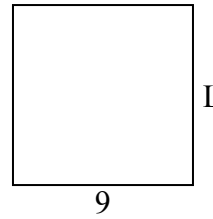
4) chu vi = 24



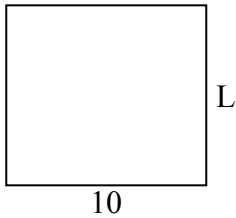
5) chu vi = 16



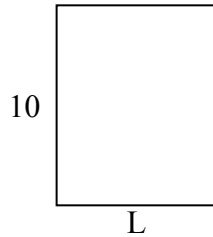
6) chu vi = 36



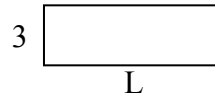
7) chu vi = 38



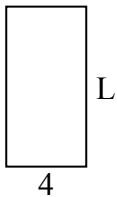
8) chu vi = 36



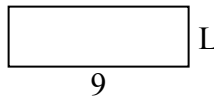
9) chu vi = 24



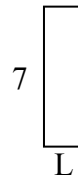
10) chu vi = 24



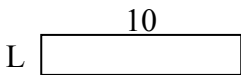
11) chu vi = 24



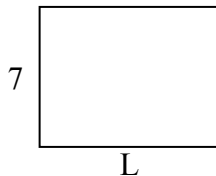
12) chu vi = 18



13) chu vi = 24



14) chu vi = 32



15) chu vi = 18

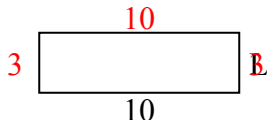


1. _____
2. _____
3. _____
4. _____
5. _____
6. _____
7. _____
8. _____
9. _____
10. _____
11. _____
12. _____
13. _____
14. _____
15. _____

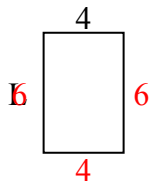


Xác định giá trị của 'L'. Độ dài tính bằng cm (không theo tỉ lệ).

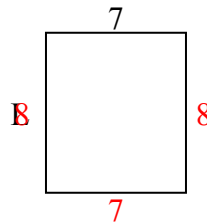
1) chu vi = 26



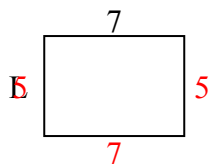
2) chu vi = 20



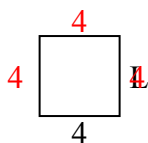
3) chu vi = 30



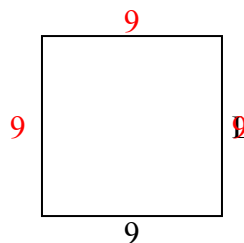
4) chu vi = 24



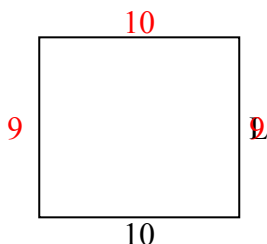
5) chu vi = 16



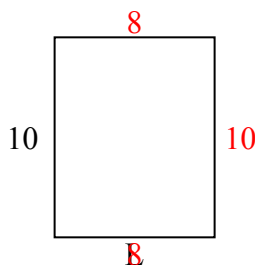
6) chu vi = 36



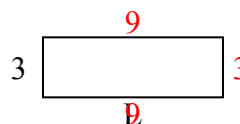
7) chu vi = 38



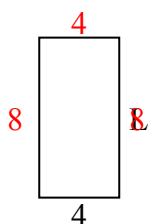
8) chu vi = 36



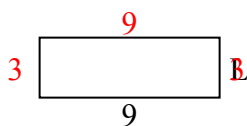
9) chu vi = 24



10) chu vi = 24



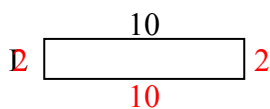
11) chu vi = 24



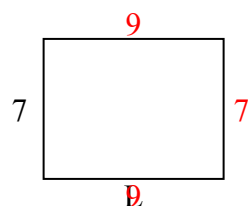
12) chu vi = 18



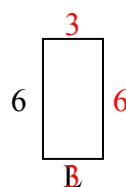
13) chu vi = 24



14) chu vi = 32



15) chu vi = 18



Câu trả lời

1. 3 centimet

2. 6 centimet

3. 8 centimet

4. 5 centimet

5. 4 centimet

6. 9 centimet

7. 9 centimet

8. 8 centimet

9. 9 centimet

10. 8 centimet

11. 3 centimet

12. 2 centimet

13. 2 centimet

14. 9 centimet

15. 3 centimet